

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: 2831/QĐ-BNN-XD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Nhiệm vụ và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
cập nhật, điều chỉnh Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Kế hoạch
quản lý môi trường dự án Quản lý nước Bến Tre**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 về quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 5719/QĐ-BNN-XD ngày 30/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT v/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình dự án Thủy lợi Bắc Bến Tre (JICA3);

Căn cứ Quyết định số 3096/QĐ-BTNMT ngày 27/12/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (EIA) dự án đầu tư xây dựng công trình Thủy lợi Bắc Bến Tre vay vốn chính phủ Nhật Bản (JICA);

Căn cứ Biên bản thảo luận của Đoàn liên lạc ngày 06/02/2015 và Biên bản thảo luận của Đoàn khảo sát chuẩn bị ngày 26/5/2016 dự án JICA3 được ký bởi Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh Bến Tre và Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 9 tại Tờ trình số 173/TTr-BQL9-JICA3 ngày 14/6/2016;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Xây dựng công trình (kèm theo Báo cáo thẩm định số 1059/BC-XD-B2 ngày 07/7/2016),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cập nhật, điều chỉnh Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Kế hoạch quản lý môi trường, dự án Quản lý nước Bến Tre như sau:

1. Nhiệm vụ:

a) Mục tiêu: Cập nhật, điều chỉnh Báo cáo đánh giá tác động môi trường và kế hoạch quản lý môi trường dự án Quản lý nước Bến Tre.

b) Nội dung phạm vi công việc:

- Mô tả đề xuất phạm vi dự án, quy mô thay đổi theo yêu cầu Nhà tài trợ;
- Thu thập, đánh giá hiện trạng môi trường, với các yếu tố: Hiện trạng xâm nhập mặn, các tác động do xâm nhập mặn gây ra đặc biệt trong điều kiện xâm nhập mặn gia tăng nghiêm trọng trong 2 năm qua tại Bến Tre; Xác định hiện trạng giao thông thủy lưu thông trên tuyến sông tại các vị trí xây dựng công trình;

- Đánh giá chất lượng môi trường nền từ số liệu quan trắc các thông số môi trường của tư vấn SANYU và cập nhật số liệu môi trường nền;

- Bổ sung các phân tích dự báo tác động với người sử dụng đường giao thông thủy; Cập nhật mô hình thủy lực và tính toán các kịch bản mô phỏng diễn biến xâm nhập mặn và xu hướng gia tăng của xâm nhập mặn trong những năm gần đây ở khu vực dự án làm cơ sở đánh giá tác động trong điều kiện có và không có công trình; Tính toán mô phỏng các kịch bản;

- Kiểm tra, cập nhật số liệu thực hiện tham vấn cộng đồng của Tư vấn SANYU và công khai hóa thôn tin;

- Xem xét các phương án thiết kế mới của các cống, âu thuyền trong việc giảm thiểu tác động tới giao thông thủy diễn ra tại tuyến sông có xây dựng công trình;

- Cập nhật, điều chỉnh bổ sung Báo cáo đánh giá tác động môi trường;

- Cập nhật, điều chỉnh bổ sung kế hoạch quản lý môi trường và các biện pháp giảm thiểu, tăng cường năng lực thể chế và đào tạo giám sát...;

c) Nhân sự thực hiện: Yêu cầu năng lực, kinh nghiệm, số lượng chuyên gia theo như đề cương đã phê duyệt hoặc hợp đồng ban đầu.

d) Thời gian thực hiện: 2 tháng;

e) Sản phẩm giao nộp: Hồ sơ điều chỉnh Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Hồ sơ điều chỉnh Kế hoạch quản lý môi trường của Dự án.

f) Dự toán: 450.542.000 đồng (bốn trăm năm mươi triệu, năm trăm bốn mươi hai ngàn đồng), trong đó:

- Chi phí chuyên gia:	192.000.000 đồng
- Chi phí quản lý:	86.400.000 đồng
- Chi phí khác:	108.000.000 đồng
- Chi phí chịu thuế tính trước:	23.184.000 đồng
- Thuế VAT 10%:	40.958.000 đồng

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Bổ sung 01 gói thầu để thực hiện nhiệm vụ tư vấn nêu trên với các nội dung như sau:

- Tên gói thầu: Cập nhật, điều chỉnh bổ sung Báo cáo đánh giá tác động

môi trường và Kế hoạch quản lý môi trường;

- Ký hiệu gói thầu: 2A;
- Giá gói thầu: 450.542.000 đồng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: một giai đoạn một túi hồ sơ;
- Nguồn vốn: Vốn Trái phiếu Chính phủ giai đoạn chuẩn bị đầu tư của Dự

án;

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu.
- Thời gian lựa chọn nhà thầu: Quý III/2016.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 02 tháng

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh Quyết định số 445/QĐ-CPO-TĐ ngày 20/9/2013 phê duyệt kế hoạch đấu thầu các gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án Thủy lợi Bắc Bến Tre (JICA3).

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 9 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ban 9 (3b);
- Kho Bạc NN Tp.HCM; ✓
- Lưu: VT, Cục QLXDCT (HN, B2). <14>

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hoàng Văn Thắng

**Phụ lục
DỰ TOÁN**

**Cập nhật, bổ sung Báo cáo đánh giá tác động môi trường
và Kế hoạch quản lý môi trường”**

(Kèm theo Quyết định số 2831/QĐ-BNN-XD ngày 11/7/2016
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
I	Chi phí chuyên gia				192.000.000
1	Đội trưởng	tháng	2	18.000.000	36.000.000
2	Chuyên gia môi trường	tháng	2	16.000.000	32.000.000
3	Chuyên gia thủy văn môi trường	tháng	2	18.000.000	36.000.000
4	Chuyên gia thủy lợi	tháng	2	18.000.000	36.000.000
5	Chuyên gia thủy lực	tháng	2	18.000.000	36.000.000
6	Cán bộ hỗ trợ 1	tháng	2	4.000.000	8.000.000
7	Cán bộ hỗ trợ 2	tháng	2	4.000.000	8.000.000
II	Chi phí quản lý (45% chi phí NC)				86.400.000
III	Chi khác				108.000.000
1	Chi phí đi lại				66.500.000
-	Vé máy bay Hà Nội - TP.HCM (5 chuyên gia = 5 lượt khứ hồi)	khứ hồi	5	6.100.000	30.500.000
-	Thuê xe ô tô phục vụ điều tra hiện trạng môi trường và thu thập tài liệu, KT-XH (3 ngày/ huyện x 6 huyện = 18 ngày)	ngày	18	2.000.000	36.000.000
2	Điều tra khảo sát, thu thập số liệu kinh tế xã hội				30.500.000
-	Phụ cấp công tác phí (5 người x 3 ngày/huyện x 6 huyện/T.phố)	ngày	90	150.000	13.500.000
-	Lưu trú theo chế độ khoán	đêm	85	200.000	17.000.000
3	Chi phí khác				11.000.000
-	In ấn tài liệu, phô tô, báo cáo	trang	2000	500	1.000.000
-	Dịch báo cáo sang tiếng Anh	trang	100	50.000	5.000.000
-	Văn phòng phẩm, dịch vụ khác				5.000.000
IV	Chi phí chịu thuế tính trước (IV) = 6% x (I+II+III)				23.184.000
V	Giá trị dự toán trước thuế (V) = (I+II+III+IV)				409.584.000
VI	Thuế VAT 10% x V				40.958.000
	Tổng				450.542.000

[Signature]